TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HS-ST
Ngày 31 tháng 8 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Huỳnh Thị Thu Thương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm
2. Bà Lê Thị Hồng

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang tham gia phiên toà: ông Trần Minh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lương Thị Thúy H – Sinh ngày 04/4/1990 tại Đà Nẵng;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn S, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Thế H, sinh năm 1966 và bà Hứa Thị Hương M, sinh năm 1964; Có chồng là Mai Thanh B, sinh năm 1986 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2014 nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

2. Tán Việt K (tên gọi khác: Trọt) - Sinh ngày 02/4/1993 tại Đà Nẵng.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Thôn S, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tán H (đã chết) và bà trần Thị L, sinh năm 1972; Có vợ là Dương Thị Diễm M, sinh năm 1993 và 01 con sinh năm 2015; tiền án: chưa; tiền sự: Ngày 01/11/2016 bị Công an xã Hòa Ninh xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/3/2018 đến ngày 06/6/2018 được cho tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

3. Hứa Thị Hương M - Sinh ngày 08/10/1964 tại Phú Thọ.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn S, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hứa Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1939; Có chồng là Lương Thế H, sinh năm 1966 và 04 con, lớn nhất sinh năm 1990 nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Chu Hữu H – sinh năm 1986; (vắng mặt)

+ Anh Phạm Văn C – sinh năm 1992; (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

+ Ông Hoàng Thành Tr– sinh năm 1988; Nơi cư trú: Phòng 208, Chung cư B2, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

+ Anh Phạm Ph – sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

+ Anh Châu Nhuận P – sinh năm 1996; Nơi cư trú: Số 84 Nguyễn Hữu T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

+ Anh Phan Văn Ph – sinh năm 1999; Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

+ Anh Ngô Văn S – sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

+ Anh Lê Văn L – sinh năm 1995; Nơi cư trú: Tổ 31A, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

+ Ông Nguyễn C – sinh năm 1970; (vắng mặt)

+ Ông Trần T – sinh năm 1974; (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

+ Anh Hoàng Ngọc L - sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn 5, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

+ Ông Phan Minh Ph – sinh năm 1987(vắng mặt)

+ Anh Tán Việt Kh – sinh năm 1996; (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Thôn S, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà Bùi Thị X – sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/10/2017, Tán Việt K cầm số tiền 5.000.000đ của Hoàng Thành Tr đến nhà Hứa Thị Hương M và đưa cho M rồi thống nhất với Mrằng sẽ gửi tin nhắn ghi số đánh cho M qua điện thoại rồi đi về.

Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì K sử dụng số thuê bao 0906.407256 của K nhắn vào số thuê bao 0905.736041 của M tổng cộng 03 tin nhắn đánh số đề với tổng số tiền là 5.650.000đ. Cụ thể:

Tin nhắn thứ nhất: 18 lô: 52 – 100, 46 – 150, 64 – 100, 61 – 200, 76 – 200
17 lô: 131 – 200, 264 – 150

(Số trước là số ghi đề - số sau là số tiền được ghi tắt. Ví dụ: 52 – 100 tức là số 52 đánh với số tiền 100.000đồng)

Tin nhắn thứ hai: 18 lô: 35 – 500, 25 – 200
17 lô: 376 – 2,2 triệu
Đặc biệt: 375 – 100

Tin nhắn thứ ba: 18 lô: 36 – 100, 27 – 150, 49 – 200, 45 – 500

Sau khi nhận tin nhắn thì Mđưa điện thoại cho con gái mình là Lương Thị Thúy H kiểm tra và ghi vào tịch đề. Lúc kiểm tra ghi vào tịch đề phát hiện số tiền đánh gửi qua tin nhắn nhiều hơn số tiền 5.000.000đ đã nhận trước đó nên M và H đã trao đổi cùng với K thống nhất bỏ 02 số của tin nhắn thứ ba là 27 – 150, 45 – 500. Đến khoảng 17 giờ 29 phút thì số thuê bao của M tiếp tục nhận 01 tin nhắn đánh số đề từ số thuê bao của K với các số: 18 lô: 35 – 500, 25 – 200, 17 lô: 676 - 2.200, đặc biệt 822 – 100 (lúc này số đã xổ xong). Do có vấn đề gian lận đối với tin nhắn sau cùng nên khi K yêu cầu M và H trả tiền thắng thì M và H không đưa. Do M và H không đưa tiền nên khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, K đi cùng với Lê Văn T, Phạm Văn C, Chu Hữu H, Phan Văn Ph, Ngô Văn S, Hoàng Thành Tr, Lê Văn L, Châu Nhuận P đi đến nhà M để đối chiếu tin nhắn và đòi tiền thắng do trúng số để ở tin nhắn sau cùng lúc 17 giờ 29 phút nhưng M và H không đồng ý nên báo Công an, thấy vậy nên cả nhóm ra về. Do không lấy được tiền nên lúc 22 giờ cùng ngày, Tr, L, S, Ph và P mang theo luyn đến trước nhà của M, ném luyn vào nhà M gây thiệt hại một số tài sản gồm:

- 02 màn hình máy tính hiệu AOC
- 05 bàn phím máy tính hiệu E – Elue
- 03 con chuột máy tính

Đến ngày 22/10/2017, Tr và Phạm Văn C rủ thêm Phạm Ph cùng với S đến nhà M đòi lại số tiền gốc 5.000.000đ nhưng M không đưa với lý do số tiền đánh đề 5.000.000đ mà K đưa trước đó không trúng. Lúc này Tr có to tiếng với M và có dùng cây gỗ đập bể tủ kính nhà của M rồi cùng đồng bọn bỏ ra về. Khi Tr và đồng bọn ra về thì M và H đã gọi điện, đồng thời làm đơn trình báo Cơ quan Công an đến giải quyết.

Tang vật tạm giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim thuê bao: 0905.736041
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 gắn sim thuê bao: 0906.407256
- 01 điện thoại di động hiệu sam sung Galaxy J5 màu trắng gắn sim thuê bao: 01202294017

- 02 màn hình máy tính hiệu AOC
- 05 bàn phím máy tính hiệu E – Elue
- 03 con chuột máy tính
- Số tiền 5.000.000đ M và H nhận ghi số đề của K
- Số tiền 550.000đ H ghi số đề của Nguyễn C và Hoàng Ngọc L.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 29 ngày 15/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Vang kết luận tổng giá trị thiệt hại của 02 màn hình máy tính hiệu AOC, 05 bàn phím máy tính hiệu E-Elue, 03 chuột máy tính là 1.790.000đ (Một triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng)

Căn cứ vào kết quả xổ số ngày 21/10/2017 của Đài xổ số Đà Nẵng xác định số đề mà K nhắn đánh với M, H trúng được 18 lô với số 46. Tiền thắng được là 750.000đ. Như vậy tổng số tiền mà K, M sử dụng vào việc đánh bạc là 5.750.000đ, H sử dụng vào việc đánh bạc là 6.300.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKSNDHV ngày 17/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Tán Việt K, Lương Thị Thúy H, Hứa Thị Hương M về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên toà giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị HĐXX:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Tán Việt K từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm i, s, t khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Lương Thị Thúy Htừ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm i, s, t khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Hứa Thị Hương M từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng, đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim thuê bao: 0905.736041, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 gắn sim thuê bao: 0906.407256, 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy J5 màu trắng gắn sim thuê bao: 01202294017 và số tiền 5.550.000đ (Năm triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng); Tuyên trả lại 02 màn hình máy tính, 05 bàn phím, 03 con chuột máy tính đã hư hỏng cho Hứa Thị Hương M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên toà, HĐXX nhận định như sau:

[1] Lương Thị Thúy H là người nhận ghi tịch đề cho các con đề rồi chuyển lại cho người khác nhằm hưởng hoa hồng còn Hứa Thị Hương M là mẹ ruột của H, giúp sức cho H trong việc ghi số đề của người chơi đề rồi chuyển tịch đề và tiền cho H. Vào ngày 21/10/2017, M nhận ghi số đề đài Đà Nẵng của Tán Việt K với số tiền 5.000.000đ rồi chuyển giao lại cho H, tiền thắng cược của Tán Việt K là 750.000đ, riêng H còn ghi số đề cho Hoàng Ngọc L và Nguyễn C với tổng số tiền là 550.000đ. Tổng số tiền Ktham gia đánh bạc là 5.750.000đ, Lương Thị Thúy H tham gia đánh bạc là 6.300.000đ, Hứa Thị Hương M giúp sức cho H tham gia đánh bạc là 5.750.000đ. Hành vi của các bị cáo Tán Việt K, Lương Thị Thúy H, Hứa Thị Hương M đã đủ yếu tố cấu thành tội " Đánh bạc" qui định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 38/CT-VKSNDHV ngày 17/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm vào trật tự công cộng, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an của xã hội, do đó cần thiết xét xử các bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã thấy được sai phạm của mình và ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Lương Thị Thúy H, Tán Việt K đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo Hứa Thị Hương M có cha tên Hứa văn Ch và mẹ tên Nguyễn Thị Nh là những người có công với cách mạng, đây cũng là ông bà ngoại của bị cáo Lương Thị Thúy H. Bị cáo Lương Thị Thúy H, Hứa Thị Hương M đã tích cực hợp tác với cơ quan Công an trong việc phát hiện tội phạm. Vì vậy khi lên mức hình phạt cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s (với hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự độc lập) khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với K, M và H, riêng đối với H, M áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần. Bị cáo Hứa Thị Hương M, Lương Thị Thúy H có nơi cư trú rõ ràng có khả năng tự cải tạo, nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 36, Điều 65 Bộ luật hình sự giao các bị cáo về địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng thỏa đáng. Đối với bị cáo Tán Việt

K đã bị tạm giam 3 tháng (90 ngày) nên xử bị cáo mức án bằng thời hạn tạm giam là thỏa đáng. Bị cáo M không có việc làm ổn định nên được miễn khấu trừ thu nhập.

[4] Đối với Hoàng Ngọc L và Nguyễn C là những người đã có hành vi đánh đề ăn thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 550.000đ. Do số tiền đánh bạc không đủ định lượng cấu thành cơ bản, đồng thời C và L cũng chưa có tiền án, tiền sự gì nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện Hòa Vang xử lý hành chính là có cơ sở.

[5] Đối với các đối tượng Hoàng Thành Tr, Chu Hữu H, Phan Văn Ph và đối tượng tên Qu, theo lời khai của K và H là có liên quan đến việc đánh đề nhưng không có chứng cứ chứng minh nên HĐXX không xem xét giải quyết. Riêng Hoàng Thành Tr, Chu Hữu H cùng các đối tượng Phạm Văn C, Châu Nhuận P, Phạm Văn Ph, Ngô Văn S Lê Văn L, Phạm Ph đã có hành vi tham gia đến nhà bị cáo M để thực hiện hành vi hủy hoại tài sản nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện Hòa Vang xử lý hành chính là có cơ sở .

[6] Đối với đối tượng Trần T, theo lời khai của H, M thì sau khi ghi đề cho người chơi xong H chuyển tịch đề qua tin nhắn đến số điện thoại 0984.521137 của Trần T để hưởng hoa hồng. Tuy nhiên, qua điều tra thì T không thừa nhận. Qua xác minh thì số điện thoại 0984.521137 đứng tên chủ thuê bao Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1996, trú tại xã Lăng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Qua xác minh tại địa phương thì Th đã bỏ đi khỏi nơi cư trú nên chưa có cơ sở xử lý.

[7] Về tang vật của vụ án: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim thuê bao: 0905.736041, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 gắn sim thuê bao: 0906.407256, 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy J5 màu trắng gắn sim thuê bao: 01202294017 và số tiền 5.550.000đ là vật và tiền sử dụng vào việc phạm tội nên HĐXX tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với 02 màn hình máy tính, 05 bàn phím, 03 con chuột máy tính đã hư hỏng, tại phiên tòa bị cáo M có yêu cầu nhận lại nên HĐXX tuyên trả lại cho Hứa Thị Hương M.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo qui định của pháp luật.

[9] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên tiến hành các hoạt động tố tụng đảm bảo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lương Thị Thúy H, Tán Việt K, Hứa Thị Hương M phạm tội " Đánh bạc".

Căn cứ vào: Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm i, s, t

khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lương Thị Thúy H 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay, ngày 31.8.2018.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Lương Thị Thúy H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bán án đã cho hưởng áo treo.

Hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo Lương Thị Thúy H 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*).

Căn cứ vào: Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Tán Việt K 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2018 đến hết ngày 06/6/2018 (90 ngày) là 03 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong.

Hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Tán Việt K 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*).

Căn cứ vào: Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm i, s, t khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Hứa Thị Hương M 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Hứa Thị Hương M 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên: tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim thuê bao: 0905.736041, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 gắn sim thuê bao: 0906.407256, 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy J5 màu trắng gắn

sim thuê bao: 01202294017 và số tiền 5.550.000đ (Năm triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Trả lại 02 màn hình máy tính, 05 bàn phím, 03 con chuột máy tính đã hư hỏng cho Hứa Thị Hương M.

(Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Vang đang tạm giữ theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 23.7.2018)

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu là 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay, ngày 31.8.2018. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Huỳnh Thị Thu Thương

Nơi nhận:
- *Các bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *VKSND huyện Hoà Vang;*
- *Chi cục THADS huyện Hoà Vang;*
- *Công an huyện Hoà Vang;*
- *Phòng Kiểm tra TAND tp Đà Nẵng;*
- *Sở Tư pháp tp Đà Nẵng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỌI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**